

Số: 96/2018/QĐST- HNGĐ

Ninh bình, ngày 27 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/04/2018

Giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Hà Thị H** (tên gọi khác Hà Thị N).

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** Anh **Đình Văn L**.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/06/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/06/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Đình Văn L .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Đình Văn L thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2, Về nuôi con chung: Anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đình Thị Huyền T sinh ngày 27/10/2005. Chị H cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 7/ 2018 đến khi cháu T đủ 18

tuổi . Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

2.3, Về tài sản chung và công nợ chung chị H, anh L không có không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4, Về án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng: Chị Hà Thị H nộp án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng chị H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Toà án số 0000969 ngày 19/04/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình.

Hoàn lại cho chị Hà Thị H 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Anh Đinh Văn L là người khuyết tật được miễn án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6 Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND. TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND xã N.
- Các đương sự;
- Sở tư pháp.
- Lưu hsva.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Viết Hoàng